



**PHÂN TÍCH NGHỊ ĐỊNH 14/2022/NĐ-CP SỬA ĐỔI NGHỊ ĐỊNH
15/2020/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH 119/2020/NĐ-CP TRONG LĨNH
VỰC BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG, CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ
BÁO CHÍ, XUẤT BẢN**





PHÂN TÍCH NGHỊ ĐỊNH 14/2022/NĐ-CP SỬA ĐỔI NGHỊ ĐỊNH 15/2020/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH 119/2020/NĐ-CP TRONG LĨNH VỰC BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG, CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ BÁO CHÍ, XUẤT BẢN

Ngày 27/01/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định 14/2022/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 15/2020/NĐ-CP xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và Nghị định 119/2020/NĐ-CP xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản.

Những quy định mới đáng chú ý tại Nghị định này như sau:

I. MỨC XỬ PHẠT VỚI VI PHẠM TRONG LĨNH VỰC BƯU CHÍNH		
HÀNH VI	MỨC PHẠT CŨ <i>(theo Nghị định 15/2020/NĐ-CP)</i>	MỨC PHẠT MỚI <i>(theo Nghị định 14/2022/NĐ-CP)</i>
1. Vi phạm các quy định về vật phẩm, hàng hóa không được gửi, chấp nhận, vận chuyển qua mạng bưu chính		
1.1 Gửi hoặc chấp nhận hoặc vận chuyển bưu gửi chứa vật phẩm, hàng hóa bị cấm nhập khẩu, cấm xuất khẩu, cấm sử dụng/lưu thông, cấm vận chuyển	Không quy định	Tước quyền sử dụng Giấy phép bưu chính hoặc văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính từ 01 - 03 tháng
1.2 Gửi hoặc chấp nhận hoặc vận chuyển hoặc phát bưu gửi chứa văn hóa phẩm trái đạo đức xã hội, trái thuần phong mỹ tục của Việt Nam.	Không quy định	Tước quyền sử dụng Giấy phép bưu chính hoặc văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính từ 01 - 03 tháng
2. Vi phạm các quy định về chất lượng, giá cước dịch vụ bưu chính		

2.1 Không niêm yết công khai giá cước dịch vụ bưu chính	Không quy định	Phạt từ 07 - 10 triệu đồng
2.2 Áp dụng giá cước không đúng với giá cước các dịch vụ bưu chính như đã đăng ký hoặc kê khai hoặc thông báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	Không quy định	- Phạt từ 10 - 15 triệu đồng - Tước quyền sử dụng giấy phép bưu chính hoặc văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính từ 04 - 06 tháng

II. MỨC XỬ PHẠT VỚI VI PHẠM TRONG LĨNH VỰC VIỄN THÔNG

1. Vi phạm các quy định về Giấy phép viễn thông

1.1 Sửa chữa, tẩy xóa Giấy phép viễn thông.	Bị tịch thu Giấy phép viễn thông	Không quy định
	Không quy định	Buộc nộp lại giấy phép cho cơ quan, người có thẩm quyền đã cấp giấy phép
1.2 Thực hiện không đúng cam kết mà tổ chức được cấp giấy phép viễn thông đã cam kết đối với cơ quan cấp phép.	Tước quyền sử dụng Giấy phép viễn thông từ 22 - 24 tháng	Đình chỉ hoạt động phát triển thuê bao mới từ 09 - 12 tháng

2. Vi phạm các quy định về thực hiện Giấy phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng

2.1 Cung cấp dịch vụ cho tổ chức hoặc cá nhân không phải là thành viên của mạng viễn thông dùng riêng	Tước quyền sử dụng Giấy phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng từ 01 - 03 tháng	Không quy định
2.2 Sử dụng mạng viễn thông dùng riêng vào mục đích kinh doanh dịch vụ viễn thông.		

3. Vi phạm các quy định về sở hữu trong kinh doanh dịch vụ viễn thông

3.1 Không cơ cấu lại vốn sở hữu hoặc thực hiện không đúng thời hạn cơ cấu lại vốn sở hữu đối với doanh nghiệp viễn thông	Tước quyền sử dụng Giấy phép	Không quy định
---	------------------------------	----------------

thuộc Danh mục doanh nghiệp cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng do Nhà nước nắm cổ phần chi phối	viễn thông từ 22 - 24 tháng	Không quy định
3.2 Nắm cổ phần chi phối không đúng quy định đối với doanh nghiệp thuộc danh mục doanh nghiệp cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng		
3.3 Đồng thời sở hữu trên mức quy định đối với vốn điều lệ hoặc cổ phần trong hai hay nhiều doanh nghiệp viễn thông khác nhau cùng kinh doanh dịch vụ viễn thông thuộc danh mục dịch vụ viễn thông do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định.		
5. Vi phạm các quy định về thiết lập mạng và cung cấp dịch vụ viễn thông		
5.1 Không cung cấp thông tin riêng liên quan đến người sử dụng dịch vụ viễn thông khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Không quy định	Phạt từ 30.000.000 - 40.000.000 đồng
5.2 Cung cấp dịch vụ viễn thông không đúng quy định trong Giấy phép viễn thông	Tước quyền sử dụng Giấy phép viễn thông từ 22 - 24 tháng	Đình chỉ hoạt động phát triển thuê bao mới từ 09 - 12 tháng
5.3 Thiết lập mạng viễn thông không đúng chiến lược, quy hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; Thiết lập mạng viễn thông công cộng, mạng viễn thông dùng riêng, mạng viễn thông vô tuyến dùng riêng cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự nước ngoài, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế có trụ sở tại Việt Nam, không đúng quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông		
6. Vi phạm các quy định về giao kết hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao		
6.1 Đối với một trong các hành vi: - Không tạm dừng cung cấp dịch vụ một chiều sau 15 ngày kể từ ngày đầu tiên gửi thông báo nhưng khách hàng vẫn không thực hiện lại việc giao kết hợp đồng đối với thuê bao di động có thông tin thuê bao không đúng; - Dừng cung cấp dịch vụ một chiều nhưng không thông báo cho thuê bao sẽ bị tạm dừng hai chiều sau 15 ngày tiếp theo nếu không thực hiện lại việc giao kết hợp đồng theo mẫu,	Không quy định	Đình chỉ hoạt động phát triển thuê bao mới từ 01 tháng đến 03 tháng

<p>điều kiện giao dịch chung;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không tạm dừng cung cấp dịch vụ hai chiều sau 15 ngày kể từ ngày dừng cung cấp dịch vụ viễn thông một chiều nhưng khách hàng vẫn không thực hiện lại việc giao kết hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung đối với thuê bao có thông tin không đúng; - Không thực hiện lại việc giao kết hợp đồng theo mẫu trong trường hợp cá nhân sử dụng nhiều hơn 03 số thuê bao di động trả trước của một mạng viễn thông di động [...] 		
<p>6.2 Đối với một trong các hành vi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dịch vụ cho thuê bao có thông tin thuê bao không đầy đủ hoặc không chính xác - Không thực hiện giao kết hợp đồng theo mẫu với cá nhân khi sử dụng từ số thuê bao di động trả trước thứ tư trở lên <p>Vi phạm từ 31 SIM trở lên</p>	Không quy định	Đình chỉ hoạt động phát triển thuê bao mới từ 01 - 07 tháng (tùy theo số lượng SIM vi phạm)
<p>7. Vi phạm các quy định về kết nối mạng viễn thông dùng riêng</p>		
<p>7.1 Kết nối trực tiếp các mạng viễn thông dùng riêng với nhau mà chưa được cơ quan quản lý chuyên ngành về viễn thông đồng ý bằng văn bản.</p>	Tức quyền sử dụng Giấy phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng từ 10 - 12 tháng	Không quy định
<p>8. Vi phạm các quy định về chuyển nhượng, thuê và cho thuê kho số viễn thông</p>		
<p>8.1 Chuyển nhượng hoặc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng kho số viễn thông đã được phân bổ thông qua đấu giá nhưng chưa được sự đồng ý bằng văn bản của Bộ Thông tin và Truyền thông.</p>	Tức quyền sử dụng Giấy phép viễn thông từ 10 tháng đến 12 tháng	Không quy định
<p>8.2 Vi phạm một trong các hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuê và cho thuê số thuê bao viễn thông không gắn với việc bán lại dịch vụ viễn thông - Chuyển nhượng quyền sử dụng kho số viễn thông khi không có quyền sử dụng hợp pháp [...] 		

III. MỨC PHẠT TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG		
1. Vi phạm quy định về thu thập, sử dụng thông tin cá nhân		
<p>1.1 Đối với một trong các hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng không đúng mục đích thông tin cá nhân đã thỏa thuận khi thu thập hoặc khi chưa có sự đồng ý của chủ thể thông tin cá nhân; - Cung cấp hoặc chia sẻ hoặc phát tán thông tin cá nhân đã thu thập, tiếp cận, kiểm soát cho bên thứ ba khi chưa có sự đồng ý của chủ thể thông tin cá nhân; - Thu thập, sử dụng, phát tán, kinh doanh trái pháp luật thông tin cá nhân của người khác. 	Phạt từ 20 - 40 triệu đồng	Phạt từ 40 - 60 triệu đồng
2. Vi phạm quy định về kinh doanh trong lĩnh vực an toàn thông tin mạng		
<p>2.1 Cung cấp thông tin không chính xác hoặc giả mạo thông tin để được cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng.</p>	Không quy định	Phạt từ 50 - 60 triệu đồng
<p>2.1 Đối với một trong các hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không từ chối cung cấp sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng khi phát hiện tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật, vi phạm cam kết đã thỏa thuận về sử dụng sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng - Không tạm ngừng hoặc ngừng cung cấp sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền - Cung cấp dịch vụ an toàn thông tin mạng không đúng với nội dung ghi trên giấy phép. - Không phối hợp, tạo điều kiện thực hiện các biện pháp nghiệp vụ khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền - Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội. 	Tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng từ 01 - 03 tháng	Tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng từ 03 - 06 tháng
<p>2.3 Cung cấp thông tin không chính xác hoặc giả mạo thông tin để được cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an</p>	Không quy định	Tịch thu giấy phép kinh doanh sản phẩm,

toàn thông tin mạng		dịch vụ an toàn thông tin mạng
3. Vi phạm quy định liên quan tới thư điện tử, tin nhắn cung cấp thông tin về sản phẩm, dịch vụ		
3.1 Cuộc gọi điện thoại quảng cáo không có thông tin về tên, địa chỉ người quảng cáo trước khi cung cấp nội dung quảng cáo hoặc không có thông tin về giá cước đối với trường hợp quảng cáo cho các dịch vụ có thu cước	Không quy định	Phạt từ 30 - 40 triệu đồng
3.2 Thực hiện cuộc gọi rác	Không quy định	Phạt từ 60 - 80 triệu đồng
4. Vi phạm các quy định về trách nhiệm của tổ chức, doanh nghiệp thiết lập mạng xã hội		
4.1 Đối với các hành vi: - Cung cấp dịch vụ không đúng với quy định tại Giấy phép thiết lập mạng xã hội - Chủ động cung cấp đường dẫn đến trang thông tin điện tử hoặc ứng dụng có nội dung vi phạm pháp luật."	Không quy định	Phạt từ 30 - 40 triệu đồng
4.1 Đối với các hành vi: - Không cung cấp thông tin cá nhân hoặc thông tin riêng của người sử dụng có liên quan đến hoạt động khủng bố, tội phạm, vi phạm pháp luật theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền - Không có hệ thống máy chủ đặt tại Việt Nam - Không thực hiện lưu trữ các thông tin về tài khoản, thời gian đăng nhập, đăng xuất, địa chỉ IP của người sử dụng và nhật ký xử lý thông tin được đăng tải theo quy định - Vi phạm một trong các điều kiện về nhân sự, tên miền, kỹ thuật, quản lý nội dung thông tin - Cung cấp dịch vụ không đúng với quy định tại Giấy phép thiết lập mạng xã hội;	Tức quyền sử dụng Giấy phép thiết lập mạng xã hội từ 8 - 12 tháng	Tức quyền sử dụng Giấy phép thiết lập mạng xã hội từ 03 - 06 tháng
5. Vi phạm quy định về giấy phép, giấy chứng nhận đăng ký, quyết định phê duyệt nội dung kịch bản trò chơi điện tử trên mạng		
5.1 Thực hiện không đúng quy định tại Giấy phép cung cấp	Không quy định	Phạt từ 40 - 50 triệu

dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng.		
6. Vi phạm quy định về giấy phép, giấy chứng nhận đăng ký, quyết định phê duyệt nội dung kịch bản trò chơi điện tử trên mạng		
6.1 Sửa chữa, tẩy xóa làm thay đổi nội dung hoặc kê khai không trung thực để được cấp một trong các loại văn bản sau: <ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1; - Quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trò chơi điện tử G1; - Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng; - Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng. 	Tịch thu Giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng, Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng	Không quy định
7. Vi phạm quy định về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng		
7.1 Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng thời hạn chế độ báo cáo định kỳ hoặc không thực hiện báo cáo đột xuất hoặc nội dung báo cáo không trung thực."	Không quy định	Phạt từ 20 - 30 triệu đồng
7.2 Hệ thống quản lý thanh toán cho trò chơi điện tử không đặt tại Việt Nam hoặc không kết nối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hỗ trợ thanh toán của Việt Nam hoặc không cho phép người chơi có thể tra cứu được thông tin chi tiết về tài khoản thanh toán của mình	Không quy định	Phạt từ 50 - 70 triệu đồng
IV. MỨC XỬ PHẠT VỚI VI PHẠM TRONG LĨNH VỰC BÁO CHÍ		
HÀNH VI	MỨC PHẠT CŨ (Theo Nghị định 19/2020/NĐ-CP)	MỨC PHẠT MỚI (theo Nghị định 14/2022/NĐ-CP)
1. Vi phạm quy định về giấy phép hoạt động báo chí		
1.1 Xuất bản thêm ấn phẩm báo chí, phụ trương, mở chuyên trang đối với báo điện tử, tạp chí điện tử; sản xuất thêm kênh phát thanh, kênh truyền hình mà không có giấy phép.	Phạt từ 30 - 50 triệu đồng	Phạt từ 60 - 100 triệu đồng
1.2 Hoạt động báo in, tạp chí in, báo nói, báo hình, báo điện tử, tạp chí điện tử không có giấy phép hoạt động báo chí theo	Phạt từ 140 - 200 triệu đồng	Phạt từ 300 - 400 triệu đồng

quy định (trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 5 Nghị định 119/2020/NĐ-CP)		
1.3 Sửa chữa, tẩy xóa giấy phép trong hoạt động báo chí quy định (trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 5 Nghị định 119/2020/NĐ-CP)	Không quy định	Buộc nộp lại Giấy phép hoạt động báo chí
2. Hành vi cản trở trái pháp luật hoạt động báo chí		
2.1 Sửa chữa, tẩy xóa giấy phép trong hoạt động báo chí	Không quy định	Buộc nộp lại Giấy phép hoạt động báo chí
2.2 Cản trở trái pháp luật hoạt động nghề nghiệp của nhà báo, phóng viên.	Phạt từ 10 - 20 triệu đồng	Phạt từ 10 - 30 triệu đồng
2.3 Thu giữ trái phép phương tiện, tài liệu hoạt động báo chí của nhà báo, phóng viên.	Phạt từ 20 - 30 triệu đồng	Phạt từ 30 - 50 triệu đồng
2.4 Đối với các hành vi: - Xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nhà báo, phóng viên khi đang hoạt động nghề nghiệp; - Hủy hoại, cố ý làm hư hỏng phương tiện, tài liệu hoạt động báo chí của nhà báo, phóng viên.	Phạt từ 30 - 40 triệu đồng	Phạt từ 50 - 70 triệu đồng
2.5 Có lời nói, hành động đe dọa tính mạng nhà báo, phóng viên mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.	Phạt từ 40 - 60 triệu đồng	Phạt từ 70 - 100 triệu đồng
3. Vi phạm quy định về đăng, phát nội dung thông tin trên báo chí, bản tin, đặc san		
3.1 Đối với các hành vi như: - Đăng, phát tin, bài, ảnh không phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam; - Đăng, phát thông tin cổ súy các hủ tục, mê tín, dị đoan; - Thể hiện không đúng chủ quyền quốc gia khi đăng, phát hình ảnh bản đồ Việt Nam; - Đăng, phát thông tin ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của trẻ em; - Tiết lộ bí mật đời tư của cá nhân nhưng không được sự đồng ý của cá nhân đó;	Phạt từ 10 - 30 triệu đồng	Phạt từ 20 - 40 triệu đồng

<p>- Đăng, phát thông tin xâm phạm bí mật hoặc an toàn thư tín của cá nhân [...]</p>		
<p>3.2 Đăng, phát thông tin tiết lộ họ tên, địa chỉ, bút tích của người tố cáo và thông tin khác làm lộ danh tính của người tố cáo trừ trường hợp người tố cáo có yêu cầu khác <i>(trừ hành vi tại mục 3.5 dưới đây)</i></p>	<p>Phạt từ 10 - 30 triệu đồng</p>	<p>Phạt từ 20 - 40 triệu đồng</p>
<p>3.3 Đối với các hành vi như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miêu tả tỉ mỉ hành vi tội ác, tai nạn rùng rợn trong các tin, bài, ảnh; - Quy kết tội danh khi chưa có bản án kết tội của tòa án đã có hiệu lực pháp luật; - Đăng, phát thông tin về những chuyện thần bí gây hoang mang trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và sức khỏe cộng đồng; - Đăng, phát thông tin về thân nhân, các mối quan hệ của cá nhân trong các vụ án, vụ việc tiêu cực khi không có căn cứ chứng minh các thân nhân và các mối quan hệ đó liên quan đến vụ án, vụ việc tiêu cực hoặc chưa có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; - Giới thiệu, quảng bá, đặt đường dẫn trang thông tin điện tử có nội dung vi phạm quy định pháp luật [...] 	<p>Phạt từ 30 - 50 triệu đồng</p>	<p>Phạt từ 40 - 60 triệu đồng</p>
<p>3.4 Đối với các hành vi như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng, phát thông tin sai sự thật gây ảnh hưởng nghiêm trọng; - Đăng, phát thông tin có nội dung sai sự thật, xuyên tạc, xúc phạm danh dự, uy tín của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân; - Đăng, phát thông tin miêu tả tỉ mỉ hành động dâm ô, đồi trụy [...] 	<p>Phạt từ 50 - 70 triệu đồng</p>	<p>Phạt từ 60 - 80 triệu đồng</p>
<p>3.5 Đăng, phát thông tin tiết lộ họ tên, địa chỉ, bút tích của người tố cáo và thông tin khác làm lộ danh tính của người tố cáo gây tổn hại về sức khỏe, tinh thần hoặc bị xúc phạm danh dự, nhân phẩm hoặc bị đe dọa, trù dập, cô lập, kỳ thị hoặc gây thiệt hại về tài sản, trừ trường hợp người tố cáo có yêu cầu khác.</p>	<p>Không quy định</p>	<p>Phạt từ 60 - 80 triệu đồng</p>

<p>3.6 Đối với các hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng, phát thông tin sai sự thật gây ảnh hưởng rất nghiêm trọng; - Đăng, phát tin, bài, ảnh kích động bạo lực. 	Phạt từ 70 - 100 triệu đồng	Phạt từ 80 - 100 triệu đồng
<p>3.7 Đối với các hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng, phát thông tin có nội dung gây ảnh hưởng đến độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; - Đăng, phát thông tin xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, xúc phạm dân tộc, anh hùng dân tộc; - Đăng, phát thông tin gây ảnh hưởng đến khối đại đoàn kết dân tộc. 	Phạt từ 150 - 200 triệu đồng	Phạt từ 400 - 500 triệu đồng
<p>4. Vi phạm quy định về quản lý, cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình</p>		
<p>4.1 Cung cấp chương trình, kênh chương trình trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền có nội dung gây ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến lợi ích quốc gia, chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ quốc gia mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.</p>	Không quy định	Phạt từ 300 - 500 triệu đồng Tước quyền sử dụng giấy phép từ 06 - 12 tháng
<p>4.2 Cung cấp chương trình, kênh chương trình trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền có nội dung gây ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự</p>	Tịch thu tang vật vi phạm hành chính	Tước quyền sử dụng giấy phép từ 06 - 12 tháng
<p>5. Vi phạm quy định về liên kết trong hoạt động báo chí</p>		
<p>5.1 Cung cấp chương trình, kênh chương trình trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền có nội dung gây ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự</p>	Tịch thu tang vật vi phạm hành chính	Tước quyền sử dụng giấy phép từ 06 - 12 tháng
<p>6. Vi phạm quy định về trang thông tin điện tử tổng hợp</p>		
<p>6.1 Không làm thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp khi có thay đổi tên của tổ chức, doanh nghiệp; thay đổi địa điểm đặt máy chủ tại Việt</p>	Không quy định	Phạt từ 10 - 20 triệu đồng

Nam; thay đổi nhân sự chịu trách nhiệm; thay đổi, bổ sung nội dung thông tin, phạm vi cung cấp thông tin	Không quy định	Phạt từ 10 - 20 triệu đồng
6.2 Sử dụng các tên miền hoặc ứng dụng không được quy định trong Giấy phép để cung cấp trang thông tin điện tử tổng hợp	Không quy định	Phạt từ 40 - 50 triệu đồng
7. Vi phạm quy định về chế độ báo cáo trong hoạt động báo chí, hoạt động cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình, trang thông tin điện tử tổng hợp		
7.1 Thông báo/Báo cáo không đúng thời hạn hoặc không thông báo bằng văn bản cho Bộ Thông tin và Truyền thông để thu hồi giấy phép hoặc không thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: + Trước ngày tạm ngừng xuất bản ấn phẩm báo chí, phụ trương, sản xuất kênh phát thanh, kênh truyền hình, chuyên trang của báo điện tử; + Trước ngày chấm dứt xuất bản ấn phẩm báo chí, phụ trương, sản xuất kênh phát thanh, kênh truyền hình, chuyên trang của báo điện tử; + Trước ngày tạm ngừng thực hiện loại hình báo chí; + Trước ngày chấm dứt thực hiện loại hình báo chí.	Không quy định	Phạt từ 03 - 05 triệu đồng
V. MỨC PHẠT TRONG LĨNH VỰC XUẤT BẢN		
1. Vi phạm quy định về giấy phép, điều kiện hoạt động in, photocopy và điều kiện nhận chế bản, in, gia công sau in sản phẩm in không phải là xuất bản phẩm		
2. Vi phạm quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ thông tin, báo cáo trong hoạt động in sản phẩm không phải là xuất bản phẩm		

KẾT LUẬN

Trên đây LuậtVietnam đã tổng hợp những quy định mới của Nghị định 14/2022/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 27/01/2022. Các doanh nghiệp trong các ngành bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và báo chí, xuất bản cần lưu ý những điểm mới này.

Nhìn chung:

- Với lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin: Các mức phạt vi phạm hành chính không có nhiều thay đổi, chủ yếu thay đổi các biện pháp xử phạt bổ sung (Tức quyền sử dụng giấy phép; đình chỉ hoạt động...)

- Với lĩnh vực báo chí, xuất bản: Tăng một số mức phạt liên quan đến cản trở hoạt động của báo chí
- Với lĩnh vực xuất bản: Bổ sung loạt quy định mới về xử phạt liên quan đến vi phạm về giấy phép trong hoạt động in, photocopy và trách nhiệm báo cáo, thông tin trong hoạt động in sản phẩm không phải xuất bản phẩm.

Ngoài ra, Nghị định này cũng sửa đổi một số quy định về thẩm quyền xử phạt của các cơ quan liên quan.

NỘI DUNG CHI TIẾT VUI LÒNG XEM TOÀN VĂN CỦA VĂN BẢN

